TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **45**/2022/HS-ST
Ngày:11-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Bà Phạm Thị Thanh Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đại Nghĩa

Bà Cao Thị Kim Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Tuấn là Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:Bà Lê Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Hoàng T (tên gọi khác: Tí), sinh năm 1995, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp N, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1960 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 16/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 tháng 03 ngày tù theo Bản án số 56/2016/HSST (Đã chấp hành).

- Ngày 08/8/2019, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai áp dụng biện pháp bắt buộc vào Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy, thờ hạn chấp hành 15 tháng theo Quyết định số 22/2019/QĐ-TA (Đã chấp hành).

Bị cáo bị bắt từ ngày 03/12/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- ***Bị hại***:Ông Trần Văn T, sinh năm 1960;

Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1965.

Cùng địa chỉ: Tổ A, Ấp N, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai

(Bị cáo có mặt; ông T, bà L xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 03/12/2021, sau khi sử dụng ma túy, Trần Hoàng T đã cầm 01 con dao tự chế dài 63cm (cán gỗ dài 19cm, bản rộng 4,5cm) đe dọa hành hung người thân trong nhà. Sau đó T lấy 01 điện thoại di động hiệu OPPO A7 màu xanh của ông T đang để trong phòng khách của gia đình ném thẳng vào màn hình tivi Samsung loại UHD TV7 Series RU7400 kích cỡ 50inch làm màn hình tivi bị bể vỡ, còn chiếc điện thoại OPPO A7 của ông T rớt xuống đất và bốc cháy, hư hỏng hoàn toàn. Trần Hoàng T tiếp tục đi vào phòng bếp, cầm con dao tự chế bằng tay phải, chém 01 nhát vào mặt kính của bếp ga hiệu WATASHI loại WA-467M làm mặt kính bể nát. Toàn bộ số tài sản bị Trần Hoàng T hoại, làm hư hỏng trên là tài sản chung của ông T và bà L.

Đến 11 giờ 00 phút cùng ngày, Trần Hoàng T biết không thể trốn tránh đã đến Công an xã Lộ 25 đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 1191/KL-HĐĐGTS ngày 08/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T xác định tại thời điểm định giá ngày 03/12/2021 giá trị thiệt hại của các tài sản: 01 ti vi Samsung loại UHD TV7 Series RU7400, kích cỡ màn hình 50inch bị hư hỏng màn hình là 6.500.000 đồng; 01 bếp ga hiệu Watashi model WA-467M bị hư hỏng phần mặt kính trên và phía trước là 300.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A7 màu xanh đã bị hư hỏng hoàn toàn là 2.000.000 đồng.Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 8.800.000đ(Tám triệu tám trăm nghìn đồng).

Về vật chứng:

- 01 con dao tự chế dài 63cm có đặc điểm cán gỗ dài 19cm, bản rộng 4,5cm là công cụ Trần Hoàng T sử dụng thực hiện hành vi phạm tội;

- 01 ti vi Samsung loại UHD TV7 Series RU7400, kích cỡ màn hình 50inch bị vỡ màn hình; 01 bếp ga hiệu Watashi model WA-467M bị hư hỏng phần mặt kính trên và phía trước; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A7 màu xanh đã bị cháy là tài sản của ông Trần Văn T và bà Hoàng Thị L, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu.

Về dân sự: Sau sự việc, ông Trần Văn T, bà Hoàng Thị L đã nhận lại tài sản, làm đơn bãi nại về dân sự, cam kết không thắc mắc khiếu nại về sau.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKS-TN ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Trần Hoàng T về tội "Hủy hoại, cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hoàng T: Đối với hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản từ 08 đến 10 tháng tù; Đối với hành vi hủy hoại tài sản từ 06 đến 08 tháng tù. Cộng lại thành hình phạt chung từ 14 tháng

đến 18 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và xử lý vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoàng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tham gia tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]*Về thủ tục tố tụng*:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Bị hại là ông Trần Văn T, bà Hoàng Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]*Về tội danh và khung hình phạt*: Tại phiên tòa, bị cáoTrần Hoàng T khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 03/12/2021, Trần Hoàng T đã đập phá làm hư hỏng hoàn toàn 01 điện thoại di động hiệu OPPO A7 có giá trị thiệt hại 2.000.000đồng hành vi này đã cấu thành tội "Hủy hoại tài sản" và làm hư hỏng 01 tivi hiệu SAMSUNG 50inch, 01 bếp ga hiệu Watashi có giá trị thiệt hại là 6.800.000đồng đã cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Như vậy, hành vi của Trần Hoàng T thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Hủy hoại, cố ý làm hư hỏng tài sản" với tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự: *"1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"*.

Do đó, Cáo trạng số12/CT-VKS-TN ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Trần Hoàng T về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là đúng người, đúng tội và không oan sai cho bị cáo.

[3]*Về tính chất, mức độ hành vi củabị cáo*: Hành vi củabị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được Pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đập phá hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn nên cần xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn, hối cải về hành vi đã thực hiện; Bị cáo đã đầu thú và được bị hại bãi nại đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại các điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, là căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6]*Về quyết định hình phạt:* Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn, hối cải về hành vi đã thực hiện, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để bị cáo suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình, tự giác cải tạo, học tập, lao động trở thành công dân sống lương thiện, có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật. Do hành vi của bị cáo đã cấu thành nhiều tội nên cần phải tổng hợp hình phạt để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung. Cụ thể, đối với hành vi"Hủy hoại tài sản" xử phạt bị cáo 06 tháng tù, đối với hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản" xử phạt bị cáo 08 tháng tù, cộng lại thành hình phạt chung xử phạt bị cáo từ 14 tháng tù.

[7] *Về hình phạt bổ sung*: Căn cứ tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng"*. Xét thấy, bị cáo không có việc làm, không có thu nhập và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]*Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại đã nhận tài sản vàkhông có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] *Về vật chứng vụ án:* 01 (một)con dao tự chế dài 63cm có đặc điểm cán gỗ dài 19cm, bản rộng 4,5cm là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố, hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được chấp nhận.

[11]*Về án phí*: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

[12]*Về quyền kháng cáo*: Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 178; Điều 36; Điều 46; Điều 47; Điều 50; điểms khoản 1, khoản 2 Điều 51Bộ luật Hình sự;

- Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáoTrần Hoàng T phạm tội: "Hủy hoại, cố ý làm hư hỏng tài sản".

Xử phạt: Bị cáoTrần Hoàng T 14 (Mười bốn) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2021.

2. *Về vật chứng vụ án*: Tịch thu tiêu hủy 01 (một)con dao tự chế dài 63cm có đặc điểm cán gỗ dài 19cm, bản rộng 4,5cm*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/01/2022 giữa Công an huyện Thống Nhất và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T)*.

3.*Về án phí*: Buộc bị cáo Trần Hoàng T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4.*Về quyền kháng cáo*:

Bị cáođược quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- VKSND huyện T;
- CCTHADS huyện T;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thanh Xuân